

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DU

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2026-2027
LỚP: 10/1

Môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Tin học, Công nghệ Công nghiệp)

GDTC: CẦU LÔNG

TT	Tên trường THCS	Họ và	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	KẾT QUẢ ĐƯỢC XÉT VÀO TỔ HỢP	
1	2	4		5	6	7	8	9
1	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Tạ Hiền	Anh	Nữ	21/05/2011	Kinh	10/1	TH1
2	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Phạm Quỳnh	Anh	Nữ	23/06/2011	Kinh	10/1	TH1
3	Trường THCS Lương Thế Vinh	Võ Thị Ngọc	Ánh	Nữ	28/10/2011	Kinh	10/1	TH1
4	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Trần Gia	Bảo	Nam	30/01/2011	Kinh	10/1	TH1
5	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Văn Quốc	Bảo	Nam	30/11/2011	Kinh	10/1	TH1
6	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Vũ Đăng	Danh	Nam	01/03/2011	Kinh	10/1	TH1
7	Trường THCS Lương Thế Vinh	Đinh Nhật	Duy	Nam	08/07/2011	Kinh	10/1	TH1
8	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Nguyễn Quốc	Duy	Nam	02/01/2011	Kinh	10/1	TH1
9	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Lê Trần Khải	Hà	Nam	21/06/2011	Kinh	10/1	TH1
10	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Nguyễn Kim	Hòa	Nữ	24/08/2011	Kinh	10/1	TH1
11	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Thị Kim	Huệ	Nữ	23/05/2011	Kinh	10/1	TH1
12	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Phạm Lê Công	Huy	Nam	23/12/2011	Kinh	10/1	TH1
13	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Đoàn Văn	Huy	Nam	06/12/2011	Kinh	10/1	TH1
14	Trường THCS Nguyễn Du	Nguyễn Đức	Huy	Nam	13/03/2011	Kinh	10/1	TH1
15	Trường THCS Phan Châu Trinh	Phạm Hoàng	Khôi	Nam	27/01/2011	Kinh	10/1	TH1
16	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Khánh	Linh	Nữ	19/01/2011	Kinh	10/1	TH1
17	Trường THCS Phan Châu Trinh	Nguyễn Thị Thảo	Ly	Nữ	23/06/2011	Kinh	10/1	TH1
18	Trường THCS Phan Châu Trinh	Võ Tấn	Minh	Nam	03/09/2011	Kinh	10/1	TH1
19	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Thục	Ngân	Nữ	11/11/2011	Kinh	10/1	TH1
20	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Văn	Nghĩa	Nam	13/10/2011	Kinh	10/1	TH1

21	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Lê	Pháp	Nam	03/01/2011	Kinh	10/1	TH1
22	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Đỗ Hoàng	Phi	Nam	18/04/2011	Kinh	10/1	TH1
23	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Bùi Văn	Phi	Nam	21/03/2011	Kinh	10/1	TH1
24	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Trần Hoàng Thiên	Phú	Nam	19/11/2011	Kinh	10/1	TH1
25	Trường THCS Lương Thế Vinh	Đinh Nguyên Gia	Phúc	Nữ	28/09/2011	Kinh	10/1	TH1
26	Trường THCS Lương Thế Vinh	Lê Thị Bảo	Quyên	Nữ	23/02/2011	Kinh	10/1	TH1
27	Trường THCS Lương Thế Vinh	Trần Thị Kim	Sang	Nữ	05/09/2011	Kinh	10/1	TH1
28	Trường THCS Phan Châu Trinh	Phạm Thái	Son	Nam	24/10/2011	Kinh	10/1	TH1
29	Trường THCS Phan Châu Trinh	Huỳnh Bá	Tần	Nam	14/01/2011	Kinh	10/1	TH1
30	Trường THCS Lương Thế Vinh	Đặng Thị Kim	Thảo	Nữ	30/10/2011	Kinh	10/1	TH1
31	Trường THCS Lương Thế Vinh	Võ Văn Trường	Thiên	Nam	06/07/2011	Kinh	10/1	TH1
32	Trường THCS Phan Châu Trinh	Võ Công	Thiện	Nam	13/11/2011	Kinh	10/1	TH1
33	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Lê Nguyễn Anh	Thư	Nữ	08/09/2011	Kinh	10/1	TH1
34	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Hoàng Thủy	Tiên	Nữ	11/08/2011	Kinh	10/1	TH1
35	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Bùi Đức	Trí	Nam	15/01/2011	Kinh	10/1	TH1
36	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Phạm Đình	Tú	Nam	22/06/2011	Kinh	10/1	TH1
37	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Trần Anh	Tuấn	Nam	15/12/2011	Kinh	10/1	TH1
38	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Thị Cát	Tường	Nữ	11/08/2011	Kinh	10/1	TH1
39	Trường THCS Lương Thế Vinh	Đinh Thị Mỹ	Vân	Nữ	07/08/2011	Kinh	10/1	TH1
40	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Huỳnh Quang	Vinh	Nam	16/04/2011	Kinh	10/1	TH1
41	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Võ Trần Phương	Vy	Nữ	10/04/2011	Kinh	10/1	TH1
42	Trường THCS Lương Thế Vinh	Võ Thị Kim	Vy	Nữ	03/10/2011	Kinh	10/1	TH1
43	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Trần Lương Hà	Vy	Nữ	25/05/2011	Kinh	10/1	TH1
44	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Thị	Xuân	Nữ	10/11/2011	Kinh	10/1	TH1

Danh sách này có 44 học sinh./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2026-2027
LỚP: 10/2

Môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Tin học, Công nghệ Công nghiệp

GDTC: CẦU LÔNG

TT	Tên trường THCS	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	KẾT QUẢ ĐƯỢC XÉT VÀO TỔ HỢP	
1	2	4	5	6	7	8	9
1	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Lê Nguyễn Hoài An	Nam	02/06/2011	Kinh	10/2	TH1
2	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Trần Đình Gia Bảo	Nam	12/09/2011	Kinh	10/2	TH1
3	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Gia Bảo	Nam	09/06/2011	Kinh	10/2	TH1
4	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Thanh Duy	Nam	28/11/2011	Kinh	10/2	TH1
5	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Ung Nho Hải	Nam	03/03/2011	Kinh	10/2	TH1
6	Trường THCS Lương Thế Vinh	Đinh Văn Hoàn	Nam	15/06/2011	Kinh	10/2	TH1
7	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Nguyễn Thị Thu Huyền	Nữ	20/05/2011	Kinh	10/2	TH1
8	Trường THCS Lương Thế Vinh	Lê Nguyễn Đăng Khoa	Nam	20/11/2011	Kinh	10/2	TH1
9	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Phương Lan	Nữ	20/08/2011	Kinh	10/2	TH1
10	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Trương Thị Nhật Linh	Nữ	29/10/2011	Kinh	10/2	TH1
11	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Hoàng Khánh Linh	Nữ	12/09/2011	Kinh	10/2	TH1
12	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Võ Quang Lộc	Nam	26/07/2011	Kinh	10/2	TH1
13	Trường THCS Phan Châu Trinh	Mai Nguyễn Thiên Long	Nam	23/02/2011	Kinh	10/2	TH1
14	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Huỳnh Bằng Phi Long	Nam	21/01/2011	Kinh	10/2	TH1
15	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Huỳnh Ngọc Ý Ly	Nữ	11/05/2011	Kinh	10/2	TH1
16	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Thái Thị Hạ My	Nữ	10/05/2011	Kinh	10/2	TH1
17	Trường THCS Lương Thế Vinh	Đinh Thị Hồng Na	Nữ	06/06/2011	Kinh	10/2	TH1
18	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Đoàn Văn Hoàng Nghi	Nam	22/07/2011	Kinh	10/2	TH1
19	Trường THCS Phan Châu Trinh	Đoàn Duy Nghĩa	Nam	30/03/2011	Kinh	10/2	TH1
20	Trường THCS Phan Châu Trinh	Huỳnh Thị Lệ Nguyên	Nữ	28/08/2011	Kinh	10/2	TH1

21	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Trần Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	26/03/2011	Kinh	10/2	TH1
22	Trường THCS Phan Châu Trinh	Huỳnh Phước	Nhã	Nam	12/06/2011	Kinh	10/2	TH1
23	Trường THCS Lương Thế Vinh	Huỳnh Quang	Nhật	Nam	25/02/2011	Kinh	10/2	TH1
24	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Vũ Linh	Nhi	Nữ	29/04/2011	Kinh	10/2	TH1
25	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Trần Văn	Phú	Nam	12/11/2011	Kinh	10/2	TH1
26	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Trần Tiến	Quan	Nam	11/04/2011	Kinh	10/2	TH1
27	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Duy	Quốc	Nam	25/08/2011	Kinh	10/2	TH1
28	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Trần Nguyễn Hạ	Quyên	Nữ	26/04/2011	Kinh	10/2	TH1
29	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Trần Thị Như	Quỳnh	Nữ	04/07/2011	Kinh	10/2	TH1
30	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Nhật	Thành	Nam	30/08/2011	Kinh	10/2	TH1
31	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	26/01/2011	Kinh	10/2	TH1
32	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Hoàng	Thiên	Nam	23/12/2011	Kinh	10/2	TH1
33	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Trương Nguyễn Anh	Thư	Nữ	08/10/2011	Kinh	10/2	TH1
34	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Thị Phương	Thúy	Nữ	17/05/2011	Kinh	10/2	TH1
35	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Bùi Nguyễn Thủy	Tiên	Nữ	02/04/2011	Kinh	10/2	TH1
36	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Lê Thị Thủy	Tiên	Nữ	06/08/2011	Kinh	10/2	TH1
37	Trường THCS Phan Châu Trinh	Võ Ngọc	Tĩnh	Nam	24/10/2011	Kinh	10/2	TH1
38	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Trần Thanh	Trí	Nam	04/12/2011	Kinh	10/2	TH1
39	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Phan Thanh	Tùng	Nam	14/04/2011	Kinh	10/2	TH1
40	Trường THCS Lương Thế Vinh	Phạm Ngọc Lâm	Tuyền	Nữ	03/10/2011	Kinh	10/2	TH1
41	Trường THCS Lương Thế Vinh	Trần Hoàng Thuý	Vân	Nữ	17/05/2011	Kinh	10/2	TH1
42	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Võ Thành	Viên	Nam	04/02/2011	Kinh	10/2	TH1
43	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Quang	Vinh	Nam	06/09/2011	Kinh	10/2	TH1
44	Trường THCS Lương Thế Vinh	Võ Thị Tường	Vy	Nữ	27/09/2011	Kinh	10/2	TH1

Danh sách này có 44 học sinh./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2026-2027
LỚP: 10/3

Môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Tin học, Công nghệ Công nghiệp

GDTC: CẦU LÔNG

TT	Tên trường THCS	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	KẾT QUẢ ĐƯỢC XÉT VÀO TỔ HỢP	
1	2	4	5	6	7	8	9
1	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Ngô Thị Trâm Anh	Nữ	22/07/2011	Kinh	10/3	TH1
2	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Phạm Nguyễn Hồng Anh	Nam	09/09/2011	Kinh	10/3	TH1
3	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Hà Ngọc Anh	Nữ	10/11/2011	Kinh	10/3	TH1
4	Trường THCS Lương Thế Vinh	Trần Xuân Cảnh	Nam	10/12/2011	Kinh	10/3	TH1
5	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Huỳnh Thị Kim Chi	Nữ	30/10/2011	Kinh	10/3	TH1
6	Trường THCS Phan Châu Trinh	Trương Hoàng Điểm	Nam	11/07/2011	Kinh	10/3	TH1
7	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Thị Hải Dương	Nữ	13/08/2011	Kinh	10/3	TH1
8	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Lê Nguyễn Đức Duy	Nam	17/06/2011	Kinh	10/3	TH1
9	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Thị Thu Hiếu	Nữ	05/07/2011	Kinh	10/3	TH1
10	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Hồ Thị Quỳnh Hương	Nữ	21/09/2011	Kinh	10/3	TH1
11	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Gia Huy	Nam	02/05/2011	Kinh	10/3	TH1
12	Trường THCS Phan Châu Trinh	Huỳnh Ngọc Bảo Khanh	Nam	14/06/2011	Kinh	10/3	TH1
13	Trường THCS Phan Châu Trinh	Lê Đăng Khôi	Nam	05/09/2011	Kinh	10/3	TH1
14	Trường THCS Phan Châu Trinh	Đỗ Trung Kiên	Nam	24/08/2011	Kinh	10/3	TH1
15	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Võ Hoàng Lâm	Nam	13/07/2011	Kinh	10/3	TH1
16	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Đức Hàn Lâm	Nam	15/06/2011	Kinh	10/3	TH1
17	Trường THCS Lương Thế Vinh	Huỳnh Gia Linh	Nữ	19/12/2011	Kinh	10/3	TH1
18	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Tăng Ngọc Thùy Linh	Nữ	12/01/2011	Kinh	10/3	TH1
19	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Phương Linh	Nữ	03/08/2011	Kinh	10/3	TH1
20	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Trần Châu Thái Lộc	Nam	29/10/2011	Kinh	10/3	TH1

21	Trường THCS Phan Châu Trinh	Nguyễn Tấn	Mạnh	Nam	09/04/2011	Kinh	10/3	TH1
22	Trường THCS Phan Châu Trinh	Nguyễn Thanh	Nghiêm	Nam	11/07/2011	Kinh	10/3	TH1
23	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	Nữ	11/06/2011	Kinh	10/3	TH1
24	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Hồ Quốc	Nguyên	Nam	09/07/2011	Kinh	10/3	TH1
25	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Trương Phước	Nguyên	Nam	04/12/2011	Kinh	10/3	TH1
26	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Huỳnh Ngọc Thiện	Nhân	Nam	08/02/2011	Kinh	10/3	TH1
27	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Ngọc	Nhân	Nam	25/03/2011	Kinh	10/3	TH1
28	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Thanh	Nhật	Nam	03/03/2011	Kinh	10/3	TH1
29	Trường THCS Lương Thế Vinh	Huỳnh Lê Hữu	Phúc	Nam	10/05/2011	Kinh	10/3	TH1
30	Trường THCS Phan Châu Trinh	Huỳnh Thị Thanh	Phương	Nữ	02/05/2011	Kinh	10/3	TH1
31	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Ngô Quốc	Thạch	Nam	24/11/2011	Kinh	10/3	TH1
32	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Ung Nho	Thuận	Nam	22/09/2011	Kinh	10/3	TH1
33	Trường THCS Lương Thế Vinh	Võ Thy	Thy	Nữ	12/04/2011	Kinh	10/3	TH1
34	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Phan Thị Bảo	Trâm	Nữ	10/02/2011	Kinh	10/3	TH1
35	Trường THCS Lương Thế Vinh	Võ Thị Thuý	Trâm	Nữ	31/05/2011	Kinh	10/3	TH1
36	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Huỳnh Ngọc Bảo	Trân	Nữ	25/06/2011	Kinh	10/3	TH1
37	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Hoàng Kiều	Trinh	Nữ	04/06/2011	Tây	10/3	TH1
38	Trường THCS Phan Châu Trinh	Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	26/04/2011	Kinh	10/3	TH1
39	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Trịnh Đức	Trung	Nam	28/03/2011	Kinh	10/3	TH1
40	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Phạm Đình	Tuấn	Nam	22/06/2011	Kinh	10/3	TH1
41	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Đình Sơn	Tùng	Nam	25/09/2011	Kinh	10/3	TH1
42	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Nguyễn Thị Thảo	Uyên	Nữ	21/05/2011	Kinh	10/3	TH1
43	Trường THCS Lương Thế Vinh	Đinh Hoàng Phi	Yến	Nữ	25/08/2011	Kinh	10/3	TH1
44	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Đặng Thị Ngọc	Yến	Nữ	22/07/2011	Kinh	10/3	TH1

Danh sách này có 44 học sinh./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2026-2027
LỚP: 10/4 (10/4A-Vật lí, 10/4B-Sinh học)

Môn học lựa chọn: **Vật lí/Sinh học**, Hóa học, Tin học, Công nghệ Công nghiệp

GDTC: CẦU LÔNG

TT	Tên trường THCS	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	KẾT QUẢ ĐƯỢC XÉT VÀO TỔ HỢP	
1	2	4	5	6	7	8	9
1	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Thanh Kha	Nam	27/10/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí) HSKT
2	Trường THCS Lương Thế Vinh	Lê Đình Thiên Ân	Nam	21/01/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
3	Trường THCS Lương Thế Vinh	Huỳnh Tấn Thiên Bảo	Nam	09/03/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
4	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Trần Châu Thái Bảo	Nam	29/10/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
5	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Đoàn Lê Gia Bảo	Nam	10/12/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
6	Trường THCS Lương Thế Vinh	Dương Quốc Bảo	Nam	10/10/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
7	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Phạm Trần Quỳnh Châu	Nữ	10/08/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
8	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Trần Ngọc Nhân Đạo	Nam	31/07/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
9	Trường THCS Lương Thế Vinh	Hoàng Thành Đạt	Nam	29/04/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
10	Trường THCS Phan Châu Trinh	Huỳnh Văn Đạt	Nam	18/09/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
11	Trường THCS Lương Thế Vinh	Huỳnh Duy Hoàng	Nam	06/10/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
12	Trường THCS Lương Thế Vinh	Lê Hồ Văn Khải	Nam	27/09/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
13	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Hồ Bảo Long	Nam	09/04/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
14	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Phan Hồng Khánh Ly	Nữ	03/04/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
15	Trường THCS Phan Châu Trinh	Nguyễn Tấn Minh	Nam	15/06/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
16	Trường THCS Lương Thế Vinh	Võ Đức Nam	Nam	02/12/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
17	Trường THCS Phan Châu Trinh	Nguyễn Nhật Nam	Nam	03/04/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
18	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Phương Nga	Nữ	15/09/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
19	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Vũ Hoàng Ngọc	Nữ	13/12/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
20	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Ngọc Nguyên	Nam	17/07/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)

21	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Phạm Trung	Nguyên	Nam	09/09/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
22	Trường THCS Lương Thế Vinh	Phạm Đình	Nhân	Nam	07/08/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
23	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Phạm Thị Ái	Nhi	Nữ	25/02/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
24	Trường THCS Nguyễn Du	Phạm Nguyễn Thiên	Phúc	Nam	19/05/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
25	Trường THCS Lương Thế Vinh	Phan Nguyễn Gia	Phúc	Nam	10/09/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
26	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Vũ Ngọc Thùy	Phương	Nữ	30/06/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
27	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Lương Trần Bảo	Quyên	Nữ	08/04/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
28	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Kiều Diễm	Quỳnh	Nữ	17/05/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
29	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Lê Thị Như	Quỳnh	Nữ	16/03/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
30	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Hồ Tấn	Thiện	Nam	05/10/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
31	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Huỳnh Quang	Vinh	Nam	29/10/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
32	Trường THCS Lương Thế Vinh	Lê Tường	Vy	Nữ	31/12/2011	Kinh	10/4A	TH1 (Vật lí)
33	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Đoàn An	Bình	Nam	21/09/2011	Kinh	10/4B	TH1 (Sinh học)
34	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Lê Bảo	Châu	Nữ	17/09/2011	Kinh	10/4B	TH1 (Sinh học)
35	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Hoàng Bảo	Duy	Nam	02/12/2011	Kinh	10/4B	TH1 (Sinh học)
36	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Võ Thùy	Linh	Nữ	09/09/2011	Kinh	10/4B	TH1 (Sinh học)
37	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Trương Hoài	Mi	Nữ	28/10/2011	Kinh	10/4B	TH1 (Sinh học)
38	Trường THCS Phan Châu Trinh	Võ Quỳnh	Như	Nữ	01/10/2011	Kinh	10/4B	TH1 (Sinh học)
39	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Xuân	Tân	Nữ	08/12/2011	Kinh	10/4B	TH1 (Sinh học)
40	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Huỳnh Thị	Thắm	Nữ	20/09/2011	Kinh	10/4B	TH1 (Sinh học)
41	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Lê Thị	Thắng	Nữ	24/11/2011	Kinh	10/4B	TH1 (Sinh học)
42	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Lê Trần Minh	Thư	Nữ	30/10/2011	Kinh	10/4B	TH1 (Sinh học)
43	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Huỳnh Thị Thanh	Trà	Nữ	05/10/2011	Kinh	10/4B	TH1 (Sinh học)
44	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Cao Phùng Mỹ	Trúc	Nữ	02/09/2011	Kinh	10/4B	TH1 (Sinh học)
45	Trường THCS Mẹ Thứ	Bùi Thị Thanh	Vy	Nữ	16/02/2011	Kinh	10/4B	TH1 (Sinh học)

Danh sách này có 45 học sinh./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2026-2027
LỚP: 10/5

Môn học lựa chọn: Tin học, Công nghệ Nông nghiệp, GDKTPL, Địa lí

GDTC: CẦU LÔNG

TT	Tên trường THCS	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	KẾT QUẢ ĐƯỢC XÉT VÀO TỔ HỢP	
1	2	4	5	6	7	8	9
1	Trường THCS Phan Châu Trinh	Nguyễn Võ Kim Anh	Nữ	26/07/2011	Kinh	10/5	TH3
2	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Lê Gia Bảo	Nam	09/02/2011	Kinh	10/5	TH3
3	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Thị Linh Chi	Nữ	07/04/2011	Kinh	10/5	TH3
4	Trường THCS Lương Thế Vinh	Phạm Văn Chương	Nam	03/01/2011	Kinh	10/5	TH3
5	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Võ Thị Mai Diệp	Nữ	26/02/2011	Kinh	10/5	TH3
6	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Võ Thị Thúy Hằng	Nữ	20/07/2011	Kinh	10/5	TH3
7	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Thị Kim Hiền	Nữ	29/07/2011	Kinh	10/5	TH3
8	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Lê Văn Tuấn Hoàng	Nam	15/07/2011	Kinh	10/5	TH3
9	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Thị Khánh Huyền	Nữ	28/06/2011	Kinh	10/5	TH3
10	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Bùi Nguyễn Đăng Khoa	Nam	19/05/2011	Kinh	10/5	TH3
11	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Thái Anh Kiệt	Nam	16/08/2011	Kinh	10/5	TH3
12	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Huỳnh Gia Lam	Nữ	17/09/2011	Kinh	10/5	TH3
13	Trường THCS Phan Châu Trinh	Lê Phạm Hoàng Lan	Nữ	29/12/2011	Kinh	10/5	TH3
14	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Trần Quốc Linh	Nam	27/11/2011	Kinh	10/5	TH3
15	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Trần Phi Long	Nam	17/08/2011	Kinh	10/5	TH3
16	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Lê Thị Kim Lý	Nữ	23/08/2011	Kinh	10/5	TH3
17	Trường THCS Lương Thế Vinh	Võ Nguyễn Anh Na	Nam	02/07/2011	Kinh	10/5	TH3
18	Trường THCS Lương Thế Vinh	Võ Nguyễn Duy Na	Nam	02/07/2011	Kinh	10/5	TH3
19	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Lê Anh Nam	Nam	04/06/2011	Kinh	10/5	TH3
20	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Lê Hoàng Ngân	Nữ	24/05/2011	Kinh	10/5	TH3
21	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Huỳnh Thị Thu Ngân	Nữ	20/08/2011	Kinh	10/5	TH3

22	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Trương Thị Kim	Nguyên	Nữ	16/08/2011	Kinh	10/5	TH3
23	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Phạm Hoàng	Nhân	Nam	25/04/2011	Kinh	10/5	TH3
24	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Trần Lê Bảo	Nhi	Nữ	19/04/2011	Kinh	10/5	TH3
25	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Huỳnh Thị Yến	Nhi	Nữ	09/07/2011	Kinh	10/5	TH3
26	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Hồ Thị Quỳnh	Như	Nữ	11/09/2011	Kinh	10/5	TH3
27	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Nho Long	Phi	Nam	15/01/2011	Kinh	10/5	TH3
28	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Lê Hồng	Sơn	Nam	27/11/2011	Kinh	10/5	TH3-HSKT
29	Trường THCS Lương Thế Vinh	Bùi Thị	Thắm	Nữ	10/08/2011	Kinh	10/5	TH3
30	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Thị Thanh	Thanh	Nữ	13/01/2011	Kinh	10/5	TH3
31	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Trần Thị Như	Thịnh	Nữ	28/02/2011	Kinh	10/5	TH3
32	Trường THCS Phan Châu Trinh	Phạm Đặng Anh	Thư	Nữ	17/06/2011	Kinh	10/5	TH3
33	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Ngô Tấn	Tiến	Nam	31/01/2011	Kinh	10/5	TH3
34	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Đặng Thanh	Tình	Nữ	01/09/2011	Kinh	10/5	TH3
35	Trường THCS Phan Châu Trinh	Nguyễn Thị Thanh	Trà	Nữ	15/09/2011	Kinh	10/5	TH3
36	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Lương Khánh	Trâm	Nữ	08/06/2011	Kinh	10/5	TH3
37	Trường THCS Lương Thế Vinh	Đinh Lương Anh	Trâm	Nữ	21/09/2011	Kinh	10/5	TH3
38	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Đặng Bảo	Trân	Nữ	04/02/2011	Kinh	10/5	TH3
39	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Lê Phi	Trường	Nam	29/07/2011	Kinh	10/5	TH3
40	Trường THCS Phan Châu Trinh	Lê Thanh	Tú	Nam	25/12/2011	Kinh	10/5	TH3
41	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Đặng Đức Anh	Văn	Nam	01/09/2011	Kinh	10/5	TH3
42	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Nguyễn Phan Thảo	Vi	Nữ	01/12/2011	Kinh	10/5	TH3
43	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Thái Thị Yến	Vi	Nữ	04/10/2011	Kinh	10/5	TH3
44	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Ngô Văn	Việt	Nam	27/07/2011	Kinh	10/5	TH3
45	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Cao Bùi Yến	Vy	Nữ	10/10/2009	Kinh	10/5	TH3-HSKT
46	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Trương Thị Khánh	Yên	Nữ	19/02/2011	Kinh	10/5	TH3

Danh sách này có 46 học sinh./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2026-2027
LỚP: 10/6

Môn học lựa chọn: Tin học, Công nghệ Nông nghiệp, GDKTPL, Địa lí

GDTC: CẦU LÔNG

TT	Tên trường THCS	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	KẾT QUẢ ĐƯỢC XÉT VÀO TỔ HỢP	
1	2	4	5	6	7	8	9
1	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Trịnh Thị Thùy Ái	Nữ	07/09/2011	Kinh	10/6	TH3
2	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Nguyễn Ngọc Ánh	Nam	26/10/2011	Kinh	10/6	TH3
3	Trường THCS Lương Thế Vinh	Bùi Văn Chương	Nam	20/04/2011	Kinh	10/6	TH3
4	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Quang Dũng	Nam	08/09/2011	Kinh	10/6	TH3
5	Trường THCS Lương Thế Vinh	Phan Đình Khương Duy	Nam	11/11/2011	Kinh	10/6	TH3
6	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Nguyễn Cao Kỳ Duyên	Nữ	18/07/2011	Kinh	10/6	TH3
7	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Phan Thị Thúy Hằng	Nữ	12/01/2011	Kinh	10/6	TH3
8	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Thị Bích Hậu	Nữ	27/07/2011	Kinh	10/6	TH3
9	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	18/02/2011	Kinh	10/6	TH3
10	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Lê Nguyễn Đức Hiếu	Nam	12/09/2011	Kinh	10/6	TH3
11	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Thị Minh Huyền	Nữ	20/04/2011	Kinh	10/6	TH3
12	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Phan Anh Khoa	Nam	09/05/2011	Kinh	10/6	TH3
13	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Văn Duy Khoa	Nam	20/08/2011	Kinh	10/6	TH3
14	Trường THCS Phan Châu Trinh	Trương Thị Mai Khôi	Nữ	16/11/2011	Kinh	10/6	TH3
15	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Trần Anh Khôi	Nam	20/07/2011	Kinh	10/6	TH3
16	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Hồ Quang Kiệt	Nam	20/02/2011	Kinh	10/6	TH3
17	Trường THCS Lương Thế Vinh	Huỳnh Đức Quốc Kiệt	Nam	02/04/2011	Kinh	10/6	TH3
18	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Lương Ngô Thùy Linh	Nữ	03/12/2011	Kinh	10/6	TH3
19	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Trịnh Thảo Ly	Nữ	19/07/2011	Kinh	10/6	TH3
20	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Trương Quỳnh My	Nữ	15/10/2011	Kinh	10/6	TH3
21	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Phạm Nguyễn Trà My	Nữ	15/09/2011	Kinh	10/6	TH3
22	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Huỳnh Lê Bảo Ngân	Nữ	07/07/2011	Kinh	10/6	TH3

23	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Võ Trọng Nghĩa	Nam	16/02/2011	Kinh	10/6	TH3
24	Trường THCS Nguyễn Du	Nguyễn Trọng Nghĩa	Nam	13/08/2011	Kinh	10/6	TH3
25	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	31/08/2011	Kinh	10/6	TH3
26	Trường THCS Phan Châu Trinh	Phạm Quỳnh Khánh Như	Nữ	21/05/2011	Kinh	10/6	TH3
27	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Phạm Thị Ngọc Như	Nữ	11/04/2011	Kinh	10/6	TH3
28	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Đinh Nữ Quỳnh Như	Nữ	13/10/2011	Kinh	10/6	TH3
29	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Thị Diệu Phi	Nữ	10/01/2011	Kinh	10/6	TH3
30	Trường THCS Phan Châu Trinh	Nguyễn Ngọc Thạch	Nam	30/09/2011	Kinh	10/6	TH3
31	Trường THCS Phan Châu Trinh	Phạm Đức Thịnh	Nam	29/07/2011	Kinh	10/6	TH3-HSKT
32	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Nguyễn Anh Thư	Nữ	19/09/2011	Kinh	10/6	TH3
33	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Võ Thị Cẩm Tiên	Nữ	03/09/2011	Kinh	10/6	TH3
34	Trường THCS Phan Châu Trinh	Võ Thị Thanh Trâm	Nữ	29/06/2011	Kinh	10/6	TH3
35	Trường THCS Phan Châu Trinh	Trần Ngọc Thùy Trâm	Nữ	03/07/2011	Kinh	10/6	TH3
36	Trường THCS Phan Châu Trinh	Võ Thị Thu Trang	Nữ	11/06/2011	Kinh	10/6	TH3
37	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Đoàn Văn Trọng	Nam	27/05/2011	Kinh	10/6	TH3
38	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Phạm Nguyễn Thanh Trúc	Nữ	20/11/2011	Kinh	10/6	TH3-HSKT
39	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Lư Thị Thanh Trúc	Nữ	05/05/2011	Kinh	10/6	TH3
40	Trường THCS Phan Châu Trinh	Nguyễn Võ Anh Trúc	Nữ	24/03/2011	Kinh	10/6	TH3
41	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	30/09/2011	Kinh	10/6	TH3
42	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Đoàn Thị Thanh Tuyền	Nữ	11/08/2011	Kinh	10/6	TH3
43	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Hồ Hoàng Quốc Vinh	Nam	09/10/2011	Kinh	10/6	TH3
44	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Trọng Vương	Nam	30/11/2009	Ca dong	10/6	TH3
45	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Đỗ Phương Vy	Nữ	26/03/2011	Kinh	10/6	TH3

Danh sách này có 45 học sinh./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2026-2027
LỚP: 10/7

Môn học lựa chọn: Vật lý, Công nghệ Công nghiệp, GDKTPL, Địa lí

GDTC: CẦU LÔNG

TT	Tên trường THCS	Họ và	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	KẾT QUẢ ĐƯỢC XÉT VÀO TỔ HỢP	
1	2	4		5	6	7	8	9
1	Trường THCS Lương Thế Vinh	Võ Nguyễn Thái	Bảo	Nam	15/05/2011	Kinh	10/7	TVL-TH4
2	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Bùi Quốc	Chính	Nam	06/01/2011	Kinh	10/7	TH4
3	Trường THCS Lương Thế Vinh	Võ Công	Danh	Nam	07/08/2011	Kinh	10/7	TH4
4	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Văn Gia	Đạo	Nam	15/03/2011	Kinh	10/7	TH4
5	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Trương Hoàng Hiền	Diệu	Nữ	03/10/2011	Kinh	10/7	TH4
6	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Đăng Thanh	Duy	Nam	08/07/2011	Kinh	10/7	TH4
7	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Thị Việt	Hà	Nữ	27/12/2011	Kinh	10/7	TH4
8	Trường THCS Lương Thế Vinh	Đinh Lê Anh	Hậu	Nam	02/11/2011	Kinh	10/7	TH4
9	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	09/11/2011	Kinh	10/7	TH4
10	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Trọng	Hiếu	Nam	16/08/2011	Kinh	10/7	TH4
11	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Trần Gia	Huy	Nam	04/12/2011	Kinh	10/7	TH4-HSKT
12	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Võ Anh	Khoa	Nam	29/07/2011	Kinh	10/7	TH4
13	Trường THCS Lương Thế Vinh	Phạm Thị Ngọc	Lan	Nữ	15/09/2011	Kinh	10/7	TH4
14	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Bùi Thị Mỹ	Lệ	Nữ	15/06/2011	Kinh	10/7	TH4
15	Trường THCS Lương Thế Vinh	Hồ Thị Mỹ	Linh	Nữ	26/07/2011	Kinh	10/7	TH4
16	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Hồ Trúc	Linh	Nữ	02/01/2011	Kinh	10/7	TH4
17	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Hồ Bảo	Long	Nam	22/06/2011	Kinh	10/7	TH4
18	Trường THCS Phan Châu Trinh	Lê Nhật	Minh	Nam	14/02/2011	Kinh	10/7	TH4
19	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Bùi Nguyễn Hạ	My	Nữ	25/10/2011	Kinh	10/7	TH4
20	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Huỳnh Thị Kim	Ngọc	Nữ	03/08/2011	Kinh	10/7	TH4
21	Trường THCS Lương Thế Vinh	Huỳnh Thị Bích	Ngọc	Nữ	28/11/2011	Kinh	10/7	TH4
22	Trường THCS Lương Thế Vinh	Hoàng Xuân	Nguyên	Nam	31/03/2011	Kinh	10/7	TH4

23	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Phạm Thị Kiều	Oanh	Nữ	07/09/2011	Kinh	10/7	TH4
24	Trường THCS Lê Hồng Phong	Đoàn Duy	Phúc	Nam	28/05/2011	Kinh	10/7	TH4
25	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Vũ Thị Minh	Phương	Nữ	05/05/2011	Kinh	10/7	TH4
26	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Thu	Sương	Nữ	27/11/2011	Kinh	10/7	TH4
27	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Võ Quang	Thái	Nam	20/05/2011	Kinh	10/7	TH4
28	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Việt	Thắng	Nam	02/05/2011	Kinh	10/7	TH4
29	Trường THCS Phan Châu Trinh	Võ Nguyên	Thành	Nam	08/11/2011	Kinh	10/7	TH4
30	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Vũ Minh	Thư	Nữ	29/07/2011	Kinh	10/7	TH4
31	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Trần Minh Khánh	Thư	Nữ	02/10/2011	Kinh	10/7	TH4
32	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Cao Thị Thủy	Tiên	Nữ	31/03/2011	Kinh	10/7	TH4
33	Trường THCS Phan Châu Trinh	Phạm Thanh	Tiền	Nữ	13/09/2011	Kinh	10/7	TH4
34	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Văn	Tin	Nam	31/05/2011	Kinh	10/7	TH4
35	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Thị Xuân	Trà	Nữ	05/11/2011	Kinh	10/7	TH4
36	Trường THCS Lương Thế Vinh	Lê Huyền Bảo	Trâm	Nữ	01/03/2011	Kinh	10/7	TH4
37	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	08/09/2011	Kinh	10/7	TH4
38	Trường THCS Lương Thế Vinh	Phan Thị Thuỳ	Trinh	Nữ	01/05/2011	Kinh	10/7	TH4
39	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Quang	Tùng	Nam	06/02/2011	Kinh	10/7	TH4
40	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Trần Gia	Tường	Nam	13/07/2011	Kinh	10/7	TH4
41	Trường THCS Lương Thế Vinh	Huỳnh Thị Thanh	Tuyền	Nữ	16/03/2011	Kinh	10/7	TH4
42	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Đỗ Huỳnh Xuân	Uyên	Nữ	19/02/2011	Kinh	10/7	TH4
43	Trường THCS Lương Thế Vinh	Đoàn Thị Yến	Vi	Nữ	13/06/2011	Kinh	10/7	TH4
44	Trường THCS Phan Châu Trinh	Nguyễn Chí	Vỹ	Nam	13/06/2011	Kinh	10/7	TH4
45	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Võ Thị Kim	Yến	Nữ	09/07/2011	Kinh	10/7	TH4

Danh sách này có 45 học sinh./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2026-2027
LỚP: 10/8

Môn học lựa chọn: Vật lí, Công nghệ Công nghiệp, GDKTPL, Địa lí

GDTC: CẦU LÔNG

TT	Tên trường THCS	Họ và	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	KẾT QUẢ ĐƯỢC XÉT VÀO TỔ HỢP	
1	2	4		5	6	7	8	9
1	Trường THCS Phan Châu Trinh	Phạm Ngô Ngọc	Châu	Nữ	23/04/2011	Kinh	10/8	TH4
2	Trường THCS Lương Thế Vinh	Phạm Văn	Chương	Nam	12/03/2011	Kinh	10/8	TH4
3	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Huỳnh Ngọc	Duy	Nam	11/11/2011	Kinh	10/8	TH4
4	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Thị Hà	Giang	Nữ	30/05/2011	Kinh	10/8	TH4
5	Trường THCS Lương Thế Vinh	Lê Khải	Hân	Nữ	23/06/2011	Kinh	10/8	TH4
6	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	22/01/2011	Kinh	10/8	TH4
7	Trường THCS Phan Châu Trinh	Nguyễn Thị Diệu	Hân	Nữ	14/07/2011	Kinh	10/8	TH4
8	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Hà Văn	Hiếu	Nam	01/03/2011	Kinh	10/8	TH4
9	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Văn	Hợp	Nam	29/04/2011	Kinh	10/8	TH4
10		Hồ Thanh	Hung	Nam	02/7/2010	Kinh	LB	TH4
11	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Lương Quốc	Khánh	Nam	02/09/2011	Kinh	10/8	TH4
12	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Đoàn Huỳnh Đăng	Khoa	Nam	26/08/2011	Kinh	10/8	TH4
13	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Phan Chí	Kiên	Nam	30/03/2011	Kinh	10/8	TH4
14	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Trung	Kiên	Nam	27/12/2011	Kinh	10/8	TH4
15	Trường THCS Lương Thế Vinh	Lê Thị Hoàn	Kim	Nữ	21/08/2011	Kinh	10/8	TH4
16	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Thị Diệu	Linh	Nữ	08/04/2011	Kinh	10/8	TH4
17	Trường THCS Phan Châu Trinh	Dương Thị Thùy	Linh	Nữ	24/02/2011	Kinh	10/8	TH4
18	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Doãn	Lộc	Nam	15/06/2011	Kinh	10/8	TH4
19	Trường THCS Lương Thế Vinh	Huỳnh Kim Ly	Ly	Nữ	10/05/2011	Kinh	10/8	TH4
20	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Châu Triệu	Mẫn	Nữ	09/12/2011	Kinh	10/8	TH4
21	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Trần Thị Diễm	My	Nữ	04/12/2011	Kinh	10/8	TH4

22	Trường THCS Phan Châu Trinh	Huỳnh Thạch Trà	My	Nữ	11/11/2011	Kinh	10/8	TH4
23	Trường THCS Lương Thế Vinh	Huỳnh Thị Bảo	Ngân	Nữ	24/02/2011	Kinh	10/8	TH4
24	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Đỗ Vĩnh Thiên	Ngân	Nữ	20/02/2011	Kinh	10/8	TH4
25	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Huỳnh Thị Kim	Ngân	Nữ	07/06/2011	Kinh	10/8	TH4
26	Trường THCS Phan Châu Trinh	Trương Ái	Nghĩa	Nữ	16/02/2011	Kinh	10/8	TH4
27	Trường THCS Phan Châu Trinh	Dương Nguyễn Minh	Nhật	Nam	24/05/2011	Kinh	10/8	TH4
28	Trường THCS Phan Châu Trinh	Tào Thị Yên	Nhi	Nữ	09/01/2011	Kinh	10/8	TH4
29	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Trần Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	17/03/2011	Kinh	10/8	TH4
30	Trường THCS Phan Châu Trinh	Phan Thị Tuyết	Nhi	Nữ	02/12/2011	Kinh	10/8	TH4
31	Trường THCS Lương Thế Vinh	Trần Thị Yến	Như	Nữ	08/06/2011	Kinh	10/8	TH4
32	Trường THCS Phan Châu Trinh	Bùi Văn Bảo	Phúc	Nam	25/05/2011	Kinh	10/8	TH4
33	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Huỳnh Thiên	Phúc	Nam	25/12/2011	Kinh	10/8	TH4
34	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Hồ Thị Thu	Phượng	Nữ	30/09/2011	Kinh	10/8	TH4
35	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Đoàn Văn Phú	Quốc	Nam	21/03/2011	Kinh	10/8	TH4
36	Trường THCS Lương Thế Vinh	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	08/06/2011	Kinh	10/8	TH4
37	Trường THCS Phan Châu Trinh	Võ Nguyễn Hoàng	Sang	Nữ	10/04/2011	Kinh	10/8	TH4
38	Trường THCS Lương Thế Vinh	Đinh Thị Thu	Thảo	Nữ	24/09/2011	Kinh	10/8	TH4
39	Trường THCS Lương Thế Vinh	Phạm Đình	Thiên	Nam	03/11/2011	Kinh	10/8	TH4
40	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Võ Quy	Thiệp	Nam	19/02/2011	Kinh	10/8	TH4
41	Trường THCS Phan Châu Trinh	Phạm Công	Trứ	Nam	13/09/2011	Kinh	10/8	TH4
42	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nguyễn Thị Cát	Tường	Nữ	10/11/2011	Kinh	10/8	TH4
43	Trường THCS Tam Lộc - Phú Ninh	Nguyễn Văn	Văn	Nam	13/11/2011	Kinh	10/8	TH4
44	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Bùi Quốc	Việt	Nam	03/06/2011	Kinh	10/8	TH4
45	Trường THCS Phan Châu Trinh	Đoàn Quang	Vin	Nam	23/09/2011	Kinh	10/8	TH4
46	Trường THCS Trần Phú - Phú Ninh	Nguyễn Lê Quốc	Vương	Nam	21/11/2011	Kinh	10/8	TH4

Danh sách này có 46 học sinh./.